Ngày soạn:

**BÀI 8. CÁI TÔI - THẾ GIỚI ĐỘC ĐÁO**

**(THƠ)**

**Tiết …. - VĂN BẢN 2: THỜI GIAN (Văn Cao)**

**(1,5 tiết)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức:**

-Nhận biết và phân tích được vai trò của yếu tố tượng trưng trong trong thơ. Đánh giá được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố trong thơ như ngôn từ, cấu tứ, hình thức bài thơ thể hiện trong văn bản.

-Phân tích và đánh giá được tình cảm, cảm xúc, cảm hứng chủ đạo của người viết thể hiện qua văn bản: phát hiện được các giá trị văn hóa, triết lí nhân sinh từ văn bản.

-Nhận biết và phân tích được một số đặc điểm cơ bản của ngôn ngữ văn học. Phân tích được tính đa nghĩa của ngôn từ trong tác phẩm văn học

-So sánh được hai văn bản văn học viết cùng đề tài ở hai giai đoạn khác nhau: liên tưởng mở rộng vấn đề để hiểu sâu hơn văn bản được học

**2. Về năng lực**

**a. Năng lực chung:** Phát triển năng lực tự chủ và tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua hoạt động đọc

**b. Năng lực đặc thù:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản Thời gian

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản Thời gian

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa văn bản.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của văn bản với các văn bản khác có cùng chủ đề.

**3. Về phẩm chất:** Trách nhiệm, có ý thức tự học, trau dồi năng lực thẩm mĩ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học:** Máy tính, ti vi, bảng đen, phấn, bảng phụ, bút lông, …

**2. Học liệu:** Kế hoạch bài dạy, SGK, SBT, phiếu học tập,bảng giao nhiệm vụ học tập cho HS làm việc ở trên lớp và ở nhà.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Tổ chức**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **Tiết** | **Ngày dạy** | **Sĩ số** | **Vắng** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**2. Kiếm tra bài cũ:**

**3. Bài mới:**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** Kích hoạt những vấn đề liên quan đến tác giả và tác phẩm, tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng HS thực hiện nhiệm vụ học tập học tập

**b. Nội dung:** Gv cho học sinh xem video bài hát “Mùa xuân đầu tiên” của Văn Cao do ca sĩ Thanh Thúy thể hiện và nêu cảm nhận về bài hát và hình ảnh nhạc sĩ Văn Cao trong video.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ***  GV cho HS xem 1 đoạn video bài hát Mùa xuân đầu tiên của nhạc sĩ Văn Cao do ca sĩ Thanh Thúy thể hiện và yêu cầu HS nêu cảm nhận về bài hát và về hình ảnh nhạc sĩ Văn Cao được thấy trong Video.  ***\*Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ***  HS xem video và phát biểu cảm nhận  ***\*Bước 3: Báo cáo, thảo luận***  Ít nhất 2 Hs trả lời cá nhân. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  ***\*Bước 4: Kết luận, nhận định***  Gv nhận xét, kết luận.  Dẫn dắt vào bài học: *Văn Cao không chỉ là một nhạc sĩ nổi tiếng với những ca khúc đi cùng năm tháng, ông còn là một nhà thơ để lại cho đời nhiều vần thơ hàm súc mang những trải nghiệm cuộc sống thâm sâu. Một trong số đó là bài thơ “Thời gian” mà chúng ta sẽ tìm hiểu ngay sau đây.* |  |

**HOẠT ĐỘNG 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Nội dung 1. Tìm hiểu khái quát**

**a. Mục tiêu:** Nắm được những thông tin cơ bản về tác giả văn Cao và bài thơ “Thời gian”

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK và hiểu biết của bản thân, chắt lọc kiến thức để trả lời câu hỏi tìm thông tin cơ bản về tác giả và tác phẩm

**c. Sản phẩm:** Thông tin cơ bản về tác giả, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm, thể loại, bố cục tác phẩm

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  **1.** Trước khi đọc:GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Khi hình dung về thời gian, người ta thường nghĩ đến những từ ngữ nào?*  2. Đọc diễn cảm văn bản  3. Dựa vào SGK tìm thông tin về tác giả và tác phẩm  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  1. Trả lời cá nhân (khoảng 3,4 Hs) câu hỏi trước khi đọc.  2. Hs đọc to diễn cảm VB trước lớp.  3. Dựa trên sản phẩm đã chuẩn bị sẵn ở nhà (bảng phụ, word, trình chiếu,…)  **B3. Báo cáo thảo luận**  1. Khoảng 3,4 HS trả lời câu hỏi Trước khi đọc, các Hs khác lắng nghe  2. Khoảng 1,2 Hs đọc to VB, cả lớp lắng nghe, nhận xét  3. Một Hs đại diện trình bày thông tin về tác giả, tác phẩm trước lớp. Các Hs còn lại nhận xét, bổ sung.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV tổng hợp nhận xét lần lượt từng nhiệm vụ Hs đã hoàn thành. | **I. Tìm hiểu chung**  **1. Tác giả** Văn Cao (1923-1995)  - Tên thật là Nguyễn Văn Cao, quê gốc ở Nam Định nhưng sinh ra và lớn lên ở Hải Phòng.  -Là một nghệ sĩ đa tài, Văn Cao có nhiều ảnh hưởng đối với nghệ thuật Việt Nam đương đại trên nhiều lĩnh vực: âm nhạc, hội họa và thơ ca.  -Tác phẩm tiêu biểu:  +Ca khúc: Tiến quân ca, Thiên thai, Trương Chi, Làng tôi, Trường ca sông Lô, Mùa xuân đầu tiên…  +Thơ ca: Lá, Tuyển tập thơ Văn Cao  **2. Văn bản**  -Bài thơ ra đời vào mùa xuân Đinh Mão (tháng 2/ 1987)  -Văn bản được in trong tập thơ “Lá” (1988).  -Bố cục:  + 6 dòng thơ đầu: Sức mạnh tàn phá của thời gian  + 6 dòng thơ cuối: Những điều bất chấp quy luật khắc nghiệt của thời gian |

**Nội dung 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:** Khai thác được các giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản

**b. Nội dung:** Tìm hiểu nội dung và nghệ thuật văn bản qua việc trả lờicác câu hỏi 1,2,3,4 trong SGK trang 63, 64.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS và kiến thức khám phá được từ bài thơ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu 6 dòng thơ đầu**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  GV phân công nhóm 1,2 trả lời câu hỏi:  *Câu 1: Dòng thơ đầu tiên cho thấy nhà thơ hình dung như thế nào về thời gian và về quan hệ giữa thời gian với con người?* (nhóm 1)  *Câu 2: Hình ảnh chiếc lá khô và “tiếng sỏi trong lòng giếng cạn” gợi cho bạn cảm nhận gì về thời gian?* (nhóm 2)  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  - Nhóm 1, 2 chuẩn bị sản phẩm bằng bảng phụ, trình chiếu, word… (làm trước ở nhà)  **B3. Báo cáo thảo luận**  -Nhóm 1 cử đại diện trình bày sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  -Nhóm 2 cử đại diện trình bày sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  -Gv cho Hs tự đánh giá bằng Rubrics  -Gv tổng hợp, kết luận  **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu 6 dòng thơ cuối**  **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:** Gv dùng phiếu học tập phân công nhóm 3,4 trả lời câu hỏi 3,4 trước ở nhà.  -Phân công nhóm 3 trình bày *Câu 3: Hãy chỉ ra:*   1. *Điểm tương đồng giữa các hình ảnh “những câu thơ”, “những bài hát” và “đôi mắt em” ở sáu dòng thơ cuối.* 2. *Điểm khác biệt giữa các hình ảnh vừa nêu (ở sáu dòng thơ cuối) với hình ảnh “những chiếc lá” (ở sáu dòng thơ đầu).*   -Phân công nhóm 4 trình bày câu 4: *Nhận xét về mối tương quan giữa các hình ảnh thơ theo cột ngang và cột dọc trong bảng sau: (xem bảng trong SGK trang 63)*  **B2. Thực hiện nhiệm vụ**  - Nhóm 3,4 chuẩn bị sản phẩm bằng bảng phụ, trình chiếu, word… (làm trước ở nhà)  **B3. Báo cáo thảo luận**  -Đại diện nhóm 3 trình bày sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  -Đại diện nhóm 4 trình bày sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, bổ sung.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  -HS tự đánh giá bằng Rubrics  -GV tổng hợp, kết luận | **II. Khám phá văn bản**  **1. Sáu dòng thơ đầu: Sức mạnh của thời gian (câu hỏi 1,2 SGK trang 63)**  -Dòng thơ đầu: *“Thời gian qua kẽ tay”*  🡪Nhà thơ hình dung thời gian như dòng nước trôi chảy không ngừng nhưng con người không thể níu kéo và nắm giữ được thời gian.  - Năm dòng thơ tiếp theo:  *“Làm khô những chiếc lá*  *Kỉ niệm trong tôi*  *Rơi*  *như tiếng sỏi*  *trong lòng giếng cạn”*  Hình ảnh chiếc lá khô và *“tiếng sỏi trong lòng giếng cạn”* gợi cảm nhận về sự suy tàn, khô héo, mất dần sức sống. Thời gian khiến cho sự sống và cái đẹp cũng tàn phai.  🡪Thời gian êm đềm, nhẹ nhàng nhưng có sức tàn phá khủng khiếp đến cuộc sống và con người.  **2.** **Sáu dòng thơ cuối: Những điều bất chấp quy luật khắc nghiệt của thời gian (câu hỏi 3,4 trang 63)**  - Điệp từ “riêng”, điệp ngữ “còn xanh” (2 lần) thể hiện mạnh mẽ thái độ thách thức thời gian.  -Hình ảnh biểu tượng:  + “Những câu thơ”, “bài hát”: chỉ những sáng tạo nghệ thuật  + “đôi mắt em”: biểu tượng tình yêu  - Điểm tương đồng giữa các hình ảnh “những câu thơ”, “những bài hát” và “đôi mắt em”: đều gợi cho ta nghĩ đến cái đẹp trường tồn của nghệ thuật và tình yêu, vì nó sống mãi trong tâm hồn con người.  -Sự khác biệt của ba hình ảnh trên với hình ảnh “những chiếc lá” (ở sáu dòng thơ đầu): một bên là cái đẹp và sự trường tồn, một bên là sự hủy hoại và tàn phai.  -Mối tương quan giữa các hình ảnh thơ:  +Sự tương phản giữa các hình ảnh:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Sáu dòng thơ đầu | Sáu dòng thơ cuối | Nhận xét | | Những chiếc lá khô | Những câu thơ còn xanh  Những bài hát còn xanh | Sự tương phản giữa héo úa và xanh tươi | | Tiếng sỏi trong lòng giếng cạn | Hai giếng nước | Sự tương phản giữa khô cạn và tràn đầy. |   +Sự tương đồng giữa các hình ảnh:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Hình ảnh | | | Nhận xét | | Sáu dòng thơ đầu | Những chiếc lá khô | Tiếng sỏi trong lòng giếng cạn | Sự tương đồng: tàn úa, khô cạn, mất dần sức sống | | Sáu dòng thơ cuối | Những câu thơ còn xanh  Những bài hát còn xanh | Hai giếng nước | Sự tương đồng: tươi mới, trong trẻo, tràn đầy sức sống. | |

**Nội dung 3: Tổng kết**

**a. Mục tiêu:** HS tự rút ra được đặc sắc về nghệ thuật, nội dung ý nghĩa của VB *“Thời gian”*

**b.Nội dung hoạt động**: HS trả lời câu hỏi 5 SGK trang 64 để khái quát đặc sắc về nghệ thuật của văn bản. Hs trao đổi với nhau để tự khái quát nội dung văn bản.

**c. Sản phẩm**: Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:** thực hiện đồng thời 2 nhiệm vụ:  -Gv yêu cầu 4 nhóm trưởng thống nhất đáp án câu hỏi 5 (đã được các nhóm chuẩn bị trước ở nhà)  -Gv yêu cầu các học sinh còn lại khái quát nội dung tư tưởng của bài thơ.  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  -Đại diện 4 nhóm thống nhất đáp án, chọn 1 đáp án đầy đủ nhất cho câu hỏi 5.  -Các Hs còn lại thảo luận cặp đôi khái quát nội dung tư tưởng của bài thơ.  **B3. Báo cáo thảo luận:**  -Một HS đại diện các nhóm trình bày sản phẩm đã thống nhất. Cả lớp nhận xét, bổ sung. Gv nhận xét, chốt lại.  -Khoảng 2,3 học sinh phát biểu cá nhân về nội dung tư tưởng của bài thơ. Các Hs khác nhận xét, bổ sung. Gv nhận xét chốt lại.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  GV đánh giá tổng quát về tinh thần, thái độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ. | **III. Tổng kết**   1. **Nghệ thuật:**   -Bài thơ viết theo thể thơ tự do, gần như không có vần, nhịp điệu chậm rãi khiến bài thơ có sự giản dị, trầm lắng, dồn nén, hàm súc, giàu chất suy tưởng.  -Bài thơ sử dụng nhiều yếu tố tượng trưng  -Phát huy hiệu quả phép điệp cấu trúc, điệp từ, điệp ngữ.  **2. Nội dung:**  Bài thơ thể hiện những suy tư về thời gian và niềm tin mãnh liệt của tác giả vào sự trường tồn của nghệ thuật và tình yêu. |

**PHIẾU HỌC TẬP 1 (Phân công nhiệm vụ cho HS chuẩn bị trước ở nhà)**

**1. Bốn nhóm cùng làm:**

- Giới thiệu ngắn gọn về tác giả Văn Cao và bài thơ “Thời gian” (mỗi nhóm 1 sản phẩm)

-Trả lời câu hỏi 5,6 (mỗi nhóm 1 sản phẩm)

**2. Nhóm 1, 2 chuẩn bị câu hỏi 1,2 SGK trang 63.**

-Nhóm 1 trình bày sản phẩm câu 1

-Nhóm 2 trình bày sản phẩm câu 2

**3. Nhóm 3, 4 chuẩn bị câu hỏi 3,4 SGK trang 63**

-Nhóm 3 trình bày sản phẩm câu 3

-Nhóm 4 trình bày sản phẩm câu 4 (theo bảng gợi ý của Phiếu học tập số 2)

**PHIẾU HỌC TẬP 2 (Dùng trên lớp)**

**Câu 3/ SGK trang 63**

1. Điểm tương đồng giữa các hình ảnh “những câu thơ”, “những bài hát” và “đôi mắt em” ở sáu dòng thơ cuối.

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

1. Điểm khác biệt giữa các hình ảnh vừa nêu (ở sáu dòng thơ cuối) với hình ảnh “những chiếc lá” (ở sáu dòng thơ đầu).

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Câu 4/SGK trang 63**: Nhận xét về mối tương quan giữa các hình ảnh thơ theo cột ngang và cột dọc trong bảng sau:

-Mối tương quan giữa các hình ảnh thơ:

+Sự tương phản giữa các hình ảnh:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Sáu dòng thơ đầu** | **Sáu dòng thơ cuối** | **Nhận xét** |
| Những chiếc lá khô | Những câu thơ còn xanh  Những bài hát còn xanh |  |
| Tiếng sỏi trong lòng giếng cạn | Hai giếng nước |  |

+Sự tương đồng giữa các hình ảnh:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình ảnh** | | | **Nhận xét** |
| **Sáu dòng thơ đầu** | Những chiếc lá khô | Tiếng sỏi trong lòng giếng cạn |  |
| **Sáu dòng thơ cuối** | Những câu thơ còn xanh  Những bài hát còn xanh | Hai giếng nước |  |

**Câu 6/ SGK trang 64**

Đọc lại bài thơ Độc “Tiểu Thanh kí” (Nguyễn Du). Nêu ít nhất 1 điểm tương đồng và khác biệt trong cảm nhận thời gian của hai tác giả Nguyễn Du và Văn Cao

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **So sánh** | **Nguyễn Du** | **Văn Cao** |
| Điểm tương đồng | *Nêu điểm tương đồng* | |
| *Dẫn chứng* | *Dẫn chứng* |
| Điểm khác biệt |  |  |

**HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức về văn bản Thời gian đã học

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để viết 1 đoạn văn ngắn (khoảng 7 dòng) về thông điệp tác giả gửi gắm qua bài thơ

**c. Sản phẩm:** Đoạn văn của học sinh (khoảng 7 dòng)

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Gv và Hs** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu HS viết 1 đoạn văn khoảng 7 dòng trình bày thông điệp mà tác giả gửi gắm qua bài thơ “Thời gian” trong 7 phút  **B2. Thực hiện nhiệm vụ:**  4 nhóm viết đoạn văn vào bảng phụ trong 7 phút.  **B3. Báo cáo thảo luận**  -4 nhóm treo bảng phụ. Đại diện Hs 4 đọc đoạn văn của nhóm mình.  -Cả lớp cùng theo dõi, nhận xét, chọn 1 sản phẩm tốt nhất.  **B4. Đánh giá kết quả thực hiện:**  Gv đánh giá tổng quát. |  |

**HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** So sánh cảm nhận thời gian của Văn Cao và Nguyễn Du qua bài thơ Thời gian và Đọc Tiểu Thanh Kí

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học về thơ Văn Cao và Nguyễn Du để trả lời cho câu hỏi 6 trong SGK trang 64.

**c. Sản phẩm: Câu trả lời của HS**

-Nêu ít nhất 1 điểm tương đồng và khác biệt trong cảm nhận thời gian của hai tác giả:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **So sánh** | **Nguyễn Du** | **Văn Cao** |
| Điểm tương đồng | Cảm nhận về sự nghiệt ngã của thời gian | |
| *Vườn hoa thành bãi hoang, văn chương bị đốt dở* | *Thời gian qua kẽ ta*  *Làm khô những chiếc lá…* |
| Điểm khác biệt | Dự cảm xót xa về sự lãng quên của người đời với những giá trị nghệ thuật và số phận của người nghệ sĩ  *Chẳng biết ba trăm năm lẻ nữa*  *Người đời ai khóc Tố Như chăng?* | Thể hiện niềm tin vào sự trường tồn của những giá trị nghệ thuật và tình yêu  *Riêng những câu thơ*  *còn xanh*  *Riêng những bài hát*  *còn xanh*  *Và đôi mắt em*  *như hai giếng nước.* |

**d. Tổ chức thực hiện:**

**B1. Chuyển giao nhiệm vụ:** GV bốc thăm ngẫu nhiên chọn 1 nhóm trình bày câu hỏi 6/trang 64

**B2. Thực hiện nhiệm vụ:** Hs đã chuẩn bị sản phẩm ở nhà. Nhóm được chọn trình bày sản phẩm.

**B3. Báo cáo thảo luận**

**-** Nhóm được chọn cử 1 đại diện trình bày sản phẩm.

- Các nhóm còn lại nhận xét bổ sung

**B4. Đánh giá kết quả thực hiện:** Gv đánh giá tổng quát.

**4. Củng cố: Bài tập thử thách trong 1 phút: Nhìn vào văn bản trong SGK trong vòng 1 phút, sau đó hãy xếp sách lại và đọc thuộc bài thơ “Thời gian”**

**5. HDVN:** Về nhà thực hiện yêu cầu câu 7 trang 64 và chuẩn bị tiết đọc kết nối chủ điểm “Ét-va Mun-chơ và Tiếng thét”